

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGÔ THỊ HUYỀN TRANG

CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG
CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC

Mã số: 9310201

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. GS,TS. Lại Quốc Khánh



2. TS. Lê Quang Hòa



Phản biện 1:.....

.....

Phản biện 2:.....

.....

Phản biện 3:.....

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 2025

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và
Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, Người đề cập đến nhiều chiều cạnh, phương diện khác nhau của chính trị, từ đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, từ tư tưởng về Đảng đến tư tưởng về Nhà nước, từ tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc đến đoàn kết quốc tế, từ hoạt động đối nội đến đối ngoại. Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh bao trùm nhiều nội dung phong phú, đa dạng, điểm đặc biệt là ở mỗi một nội dung đều chứa đựng những tính chất, phương diện vì dân, vì nước, vì quốc gia - dân tộc, những tính chất, phương diện dân tộc, biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc chân chính, cách mạng.

Thực tế cho thấy, chủ nghĩa dân tộc là một vấn đề có tính hai mặt. Lịch sử nhân loại đã chứng kiến chủ nghĩa dân tộc trở thành một trong những nguyên nhân dẫn đến những cuộc chiến tranh đẫm máu và những xung đột ở nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới. Tuy nhiên, chủ nghĩa dân tộc cũng đóng vai trò to lớn trong quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia - dân tộc và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc thuộc địa trong thế kỷ XX. Và chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là chủ nghĩa dân tộc chân chính, trái ngược hoàn toàn với chủ nghĩa dân tộc vị kỷ, hẹp hòi, cực đoan. Người coi đó là “động lực lớn”, “động lực vĩ đại”, “động lực duy nhất” cần nuôi dưỡng, khơi dậy, phát huy. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ tồn tại ở tình cảm và lý trí mà còn biểu hiện bằng hành động, bằng cuộc đời hoạt động không biết mệt mỏi phấn đấu cho vận mệnh, tiền đồ của dân tộc Việt Nam và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh được thể hiện trong hệ thống tư tưởng chính trị của Người từ mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đến vai trò, tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam, trong xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và cả trong quan hệ quốc tế. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh chẳng những là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc ta mà còn có những đóng góp quý báu vào kho tàng lý luận cách mạng thế giới, cần tiếp tục được trân trọng nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo trong giai đoạn hiện nay.

Cách mạng Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã dần hiện thực hóa những nội dung cơ bản trong

tư tưởng chính trị của Người. Dân tộc được giải phóng, đất nước được thống nhất, chủ quyền lãnh thổ được giữ vững, chính quyền mới, xã hội mới được xây dựng ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn, vị thế và uy tín quốc gia trên trường quốc tế ngày càng cao, cơ đồ, tiềm lực của đất nước ngày càng lớn mạnh. Có thể nói rằng, những thành tựu đó phần nào chính là kết quả của sự kế thừa và phát triển những nội dung và giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam luôn có các thế lực thù địch chống phá bằng đủ mọi thủ đoạn thâm độc, trong đó có việc kích động chủ nghĩa dân tộc cực đoan, xuyên tạc các chính sách dân tộc, phủ nhận giá trị của độc lập dân tộc, của chủ nghĩa dân tộc chân chính, thậm chí các thế lực này còn cố tình xuyên tạc, bóp méo để quy chủ nghĩa dân tộc chân chính, chủ nghĩa dân tộc vô sản của Hồ Chí Minh thành chủ nghĩa dân tộc sô vanh, chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, mang bản chất của giai cấp tư sản.

Trong giai đoạn hiện nay, vấn đề lợi ích quốc gia - dân tộc vẫn được xem là một trong những mục tiêu, nguyên tắc hàng đầu trong việc hoạch định chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Lợi ích quốc gia - dân tộc hiện nay chính là hướng tới phát triển toàn diện và bền vững; bảo đảm giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền và an ninh quốc gia gắn với xây dựng chủ nghĩa xã hội; tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

Trước tình hình đó, việc nghiên cứu, làm rõ lý luận về chủ nghĩa dân tộc đáp ứng yêu cầu bảo vệ, phát triển dân tộc và phù hợp với bối cảnh, tình hình mới là nhiệm vụ cấp bách của giới nghiên cứu lý luận. Trong đó, vấn đề khai thác, vận dụng và phát triển sáng tạo các quan điểm, nội dung của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là thực sự có ý nghĩa lý luận và thực tiễn. Cho đến nay, việc nghiên cứu chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều khoảng trống cần phải tiếp tục đi sâu khảo cứu. Đặc biệt, việc nghiên cứu về chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh dưới góc nhìn chính trị học sẽ góp phần làm rõ chân giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh cần được kế thừa, bổ sung và phát triển sáng tạo vào thực tiễn trong bối cảnh mới. Với sự cấp thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu như vậy, nghiên cứu sinh lựa chọn chủ đề: ***Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh*** làm đề tài luận án tiến sĩ của mình.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục tiêu

Làm rõ khái niệm, cơ sở hình thành, nội dung cơ bản và giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

2.2. Nhiệm vụ

Để thực hiện được mục tiêu trên, luận án sẽ giải quyết những nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án; chỉ rõ những kết quả chính đã được thực hiện, xác định những nội dung luận án tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, làm rõ các khái niệm liên quan và cơ sở hình thành chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Ba là, hệ thống hóa và phân tích những nội dung cơ bản của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Bốn là, phân tích làm sáng tỏ các giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Trong giới hạn của luận án này, tác giả tập trung nghiên cứu làm rõ chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh từ góc độ tiếp cận chính trị học, dựa trên cấu trúc cơ bản của tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, cụ thể là tiếp cận nội dung của chủ nghĩa dân tộc thể hiện trong: (1) tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, (2) tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, (3) tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về Nhà nước, (4) tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, (5) tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế.

- *Về thời gian*: Toàn bộ quá trình hình thành và phát triển của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh gắn với cuộc đời hoạt động chính trị của Người.

- *Về không gian*: gắn với đời sống chính trị Việt Nam, thực tiễn chính trị thế giới thời đại Hồ Chí Minh sống, hoạt động; giá trị lý luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu trong bối cảnh hiện nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ nghĩa dân tộc. Bên cạnh đó, Luận án có tiếp thu chọn lọc và vận dụng các thành tựu nghiên cứu chính trị học trong và ngoài nước về chủ nghĩa dân tộc.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, luận án sử dụng các phương pháp chuyên ngành và liên ngành để thực hiện đề tài, cụ thể như sau:

Chương 1, các phương pháp thu thập, tổng hợp, xử lý dữ liệu và phân tích các tài liệu, công trình được công bố của các học giả trong và ngoài nước; phương pháp lịch sử - logic được sử dụng để đánh giá tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Chương 2, luận án sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh để làm rõ một số khái niệm liên quan đến đề tài; đồng thời sử dụng phương pháp lịch sử, logic, phân tích tài liệu để làm rõ cơ sở hình thành chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Chương 3, luận án coi trọng sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, lịch sử, logic, hệ thống hóa, khái quát hóa để làm rõ nội dung cơ bản của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Chương 4, luận án dùng các phương pháp phân tích, tổng hợp, lịch sử, so sánh, khái quát hóa để luận giải, phân tích giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

- Nguồn tài liệu phục vụ nghiên cứu

Nguồn tài liệu sơ cấp là bộ sách Hồ Chí Minh Toàn tập, đây là bộ sách gồm 15 tập (do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản năm 2011), tập hợp các bài nói, bài viết trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh; bộ sách Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử gồm 15 tập (xuất bản năm 2016) và một số văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam được in trong bộ Văn kiện Đảng - Toàn tập được xuất bản từ năm 1998. Từ nguồn tài liệu này, nghiên cứu sinh sẽ chọn lọc những nội dung quan trọng có liên quan đến đề tài nghiên cứu để phân tích, tổng hợp, đưa ra kết luận cho luận án.

Nguồn tài liệu thứ cấp được sử dụng, tổng hợp, phân tích trong luận án chủ yếu là các tài liệu đã được công bố trên sách, báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến vấn đề về chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Luận án làm rõ hơn những vấn đề lý luận về chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, cũng như có sự phân tích, đánh giá sâu về giá trị lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần gia tăng nhận thức khoa học về nội dung và giá trị chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, từ đó góp phần khẳng định vai trò nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh nói riêng đối với cách mạng Việt Nam.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Với những kết quả đạt được, luận án góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc nhận diện và phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính của Việt Nam phù hợp với bối cảnh, tình hình mới hiện nay. Ngoài ra, luận án cũng có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập liên quan đến chủ đề về chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình đã công bố của tác giả liên quan đến luận án và danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 4 chương, 14 tiết:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Chương 2: Một số khái niệm cơ bản và cơ sở hình thành chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

Chương 3: Nội dung cơ bản của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

Chương 4: Giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CHỦ NGHĨA DÂN TỘC

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề chủ nghĩa dân tộc. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa dân tộc. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.3. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN GIÁ TRỊ CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa dân tộc. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.4. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.4.1. Những vấn đề đã được nghiên cứu

Qua tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, tác giả luận án nhận thấy các công trình nghiên cứu trên đây đã làm rõ được những nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, từ nhiều cách tiếp cận và góc nhìn khác nhau, các công trình nghiên cứu đã hình thành hệ thống lý luận về chủ nghĩa dân tộc bao gồm: khái niệm, nguồn gốc, yếu tố cấu thành, phân loại cũng như những tác động của chủ nghĩa dân tộc đối với đời sống chính trị thế giới. Mặc dù còn nhiều tranh luận xoay quanh những yếu tố như thời điểm ra đời, bản chất, vai trò của dân tộc,

chủ nghĩa dân tộc; giữa những người ủng hộ hay không ủng hộ chủ nghĩa dân tộc, nhưng những công trình đã tổng quan là căn cứ quan trọng để nghiên cứu sinh xác định được những nội dung lý luận về chủ nghĩa dân tộc theo mục đích và phạm vi nghiên cứu của luận án.

Thứ hai, liên quan trực tiếp đến chủ đề của luận án - “chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh”- về cơ bản, các nhà khoa học đều thống nhất có chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là chủ nghĩa dân tộc chân chính. Các công trình đã làm sáng tỏ một số khía cạnh nội dung của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh đã được đề cập và phân tích như: Hồ Chí Minh nhấn mạnh và đề cao vai trò của chủ nghĩa dân tộc chân chính, coi đó là động lực quan trọng của các dân tộc; biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội được các tác giả phân tích trên một số khía cạnh trong tư tưởng về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước, về đại đoàn kết dân tộc, về quan hệ quốc tế. Tuy nhiên, phần lớn các công trình nghiên cứu đã có là các bài tạp chí, bài tham luận hay nội dung của một chương sách nên dung lượng còn hạn chế, chủ yếu mới chỉ nêu một cách khái lược, chưa có sự phân tích và đưa ra dẫn chứng cụ thể, cũng chưa trình bày và phân tích một cách có hệ thống nội dung biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Thứ ba, về giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, các nhà nghiên cứu đã thống nhất và khẳng định Hồ Chí Minh là người đã đặt nền móng cho việc khơi dậy và phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính trên lập trường giai cấp vô sản ở Việt Nam. Trong các khuynh hướng chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Việt Nam đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là đúng đắn nhất, phù hợp với Việt Nam. Ở từng góc độ khác nhau, các tác giả phân tích giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh trong việc giải quyết mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc, giai cấp và nhân loại; đối với việc xây dựng hệ thống chính trị mang tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc. Các công trình nghiên cứu cũng đã bước đầu gợi mở những giá trị của tư tưởng đó đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, tuy nhiên, phần lớn công trình mới chỉ nêu lên mà chưa phân tích, luận giải cặn kẽ.

1.4.2. Những vấn đề đặt ra được luận án tiếp tục nghiên cứu

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là một chủ đề mang tính tích hợp từ góc độ tiếp cận đến nội dung nghiên cứu. Câu hỏi nghiên

cứu chính đặt ra là: Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh cần được nhận diện một cách đầy đủ và chính xác như thế nào? Đây là những nội dung căn bản của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh? Và giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là gì?

Từ tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến chủ đề nghiên cứu này, tác giả luận án nhận thấy còn có nhiều nội dung liên quan đến đề tài cần được tiếp tục nghiên cứu và làm rõ:

Thứ nhất, làm rõ hơn nữa nội hàm khái niệm chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, định hình đây là các khái niệm công cụ để nghiên cứu một cách đúng hướng và toàn diện về các nội dung cơ bản của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, cần làm rõ hơn cơ sở cơ sở hình thành chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh.

Thứ hai, luận án tiếp tục nghiên cứu nội dung chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh với tư cách là một hệ thống thống nhất và đi sâu phân tích, cung cấp thêm tư liệu để làm rõ các biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh: về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về Nhà nước; về đại đoàn kết toàn dân tộc; về quan hệ quốc tế.

Thứ ba, luận án đi vào phân tích giá trị cốt lõi của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh. Đặc biệt, luận án tập trung chỉ rõ những điểm mà Hồ Chí Minh đã tiếp thu, kết tinh, phát triển sáng tạo các tư tưởng về chủ nghĩa dân tộc của dân tộc và thế giới, cũng như vai trò nền tảng, định hướng của tư tưởng này đối với cách mạng Việt Nam và những đóng góp đối với thực tiễn cách mạng thế giới. Từ đó, gợi mở một số vấn đề để tiếp tục phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính trong giai đoạn hiện nay.

Chương 2

MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN VÀ CƠ SỞ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

2.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

2.1.1. Diễn tiến lịch sử và khái niệm dân tộc, chủ nghĩa dân tộc

2.1.1.1. Diễn tiến của quan niệm về dân tộc và chủ nghĩa dân tộc trong lịch sử

Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng sự hình thành và phát triển dân tộc có căn nguyên sâu xa từ sự vận động và phát triển của sản

xuất, của kinh tế đồng thời chịu sự tác động của yếu tố chính trị, tức là của giai cấp và nhà nước trong việc tổ chức nên đời sống xã hội của các cộng đồng người. Trong khi đó, chủ nghĩa dân tộc trỗi dậy cùng với sự trỗi dậy của chủ nghĩa tư bản và sự suy tàn của chế độ phong kiến. Chủ nghĩa dân tộc được coi là một hệ tư tưởng cho phép giai cấp tư sản đồng nhất lợi ích của mình với lợi ích của toàn xã hội.

Các nhà nghiên cứu khác ở phương Tây cũng thảo luận về sự hình thành dân tộc và chủ nghĩa dân tộc với sự tranh luận quanh chủ đề chính: liệu chủ nghĩa dân tộc xuất hiện trước hay là sản phẩm của thời kỳ hiện đại. Điều này dẫn đến ba cách tiếp cận là chủ nghĩa truyền thống (thuyết khởi nguyên), chủ nghĩa hiện đại và chủ nghĩa biểu tượng trong nghiên cứu về chủ nghĩa dân tộc.

Chủ nghĩa dân tộc từng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hình thành các quốc gia - dân tộc thống nhất. Tuy nhiên, khi chủ nghĩa tư bản thắng thế và phát triển mạnh mẽ ở châu Âu, chủ nghĩa dân tộc tư sản đã phát triển theo hướng tiêu cực. Biểu hiện rõ nét là sự bùng phát của chủ nghĩa dân tộc bành trướng từ cuối thế kỷ XIX, với làn sóng xâm lược thuộc địa của các nước đế quốc. Để phản ứng lại làn sóng chủ nghĩa dân tộc bành trướng, tìm cách chống lại sự cai trị của các đế quốc, giành độc lập dân tộc, chủ nghĩa dân tộc chống thực dân đã trỗi dậy mạnh mẽ ở các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh.

Chủ nghĩa dân tộc biểu hiện rõ nét trong mối quan hệ với các quốc gia – dân tộc khác, đặc biệt là trong kỷ nguyên toàn cầu hóa khi mà các dân tộc không còn tồn tại biệt lập như trước. Trong bối cảnh mới, chủ nghĩa dân tộc vẫn tác động đến thế giới theo hai khuynh hướng: tích cực và tiêu cực.

Ở Việt Nam, các nhà nghiên cứu cũng có những bàn thảo về vấn đề hình thành dân tộc và chủ nghĩa dân tộc. Trong đó, ý kiến nhận được nhiều sự đồng thuận của các nhà khoa học là dân tộc Việt Nam hình thành từ trước thời kỳ hiện đại, là loại hình dân tộc tiền tư bản chủ nghĩa, và kể từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thì bước vào thời kỳ hình thành dân tộc xã hội chủ nghĩa.

2.1.1.2. Khái niệm Dân tộc và Chủ nghĩa dân tộc

Trong quá trình sử dụng, thuật ngữ “dân tộc” được hiểu theo hai nghĩa phổ biến: dân tộc với ý nghĩa là tộc người (ethnic) và dân tộc - quốc gia (nation - state). Trong khuôn khổ luận án này thì dân tộc được đề cập đến theo nghĩa dân tộc - quốc gia. Theo nghĩa này, *dân tộc là một cộng đồng người ổn định hợp thành nhân dân một nước có lãnh thổ quốc gia, nền kinh tế thống nhất, ngôn ngữ chung và có ý thức về sự thống nhất quốc gia của mình, gắn bó với*

nhau bởi lợi ích kinh tế, truyền thống văn hóa và truyền thống đấu tranh chung trong suốt một quá trình lịch sử lâu dài dựng nước và giữ nước.

Về khái niệm chủ nghĩa dân tộc, mặc dù đa nghĩa, nhiều cách tiếp cận, thay đổi theo thời gian và không gian, khái niệm chủ nghĩa dân tộc từ góc độ tiếp cận chính trị học thường được sử dụng để nói đến như một hệ tư tưởng chính trị lấy sự tôn nghiêm, lợi ích và giá trị của quốc gia dân tộc làm trung tâm. Theo đó, luận án đưa ra khái niệm cụ thể như sau:

Chủ nghĩa dân tộc là một hệ tư tưởng lấy quốc gia - dân tộc làm trung tâm, trong đó quyền, lợi ích chung, giá trị và sự tồn tại độc lập, thống nhất của cộng đồng dân tộc được đặt ở vị trí tối thượng. Chủ nghĩa dân tộc đề cao lòng trung thành, niềm tự hào, ý thức đoàn kết và sự gắn bó thiêng liêng của cá nhân với vận mệnh của dân tộc, thể hiện thông qua mục tiêu chính trị, các thiết chế chính trị và hành động tập thể nhằm bảo vệ và phát huy quyền, chủ quyền, cũng như các giá trị cốt lõi của dân tộc.

2.1.2. Cách tiếp cận và khái niệm chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

2.1.2.1. Cách tiếp cận chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

Khái niệm chủ nghĩa dân tộc được Hồ Chí Minh sử dụng và đề cao chính là chủ nghĩa dân tộc chân chính của các dân tộc thuộc địa vì nó khơi dậy lòng yêu nước, trách nhiệm trước vận mệnh dân tộc và trở thành động lực để mọi thành viên trong dân tộc đứng lên đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc.

Ở Hồ Chí Minh, dân tộc không phải một khái niệm chung chung, trừu tượng, dân tộc phải gắn liền với nhân dân của dân tộc đó, do vậy, yêu dân tộc, yêu đất nước phải gắn liền với yêu dân, yêu đồng bào.

Trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh nói chung, chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị của Người nói riêng, tính dân tộc không tách rời tính tính giai cấp, tính nhân loại. Chủ nghĩa dân tộc trong quan niệm của Hồ Chí Minh hoàn toàn không phải là thứ chủ nghĩa dân tộc phong kiến, tư sản, mà là chủ nghĩa dân tộc chân chính được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử, là động lực tinh thần vô giá mà giai cấp vô sản phải nắm lấy, không để cho ngọn cờ dân tộc rơi vào tay giai cấp nào khác. Đó là chủ nghĩa dân tộc theo lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, gắn dân tộc với quốc tế, dân tộc với giai cấp, hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai

cấp, giải phóng con người. Có thể nói rằng, một trong những đóng góp nổi bật nhất là Hồ Chí Minh đã thấu triệt và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa “dân tộc” và “giai cấp”, giữa “dân tộc” và “nhân loại”, giữa “giai cấp - dân tộc - nhân loại” trong thời đại mới.

Việc đề cao vấn đề dân tộc, quan tâm đến độc lập dân tộc, lợi ích dân tộc ở Hồ Chí Minh không phải chỉ trên phương diện lý luận, mà được cụ thể hóa bằng hành động cách mạng. Quan điểm phát huy chủ nghĩa dân tộc, coi đó là một động lực lớn của sự phát triển dân tộc và đi theo chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa quốc tế không phải là quan điểm nhất thời của Hồ Chí Minh mà là một quan điểm nhất quán trong tư tưởng chính trị của Người. Nó chi phối trong toàn bộ thực tiễn hoạt động chính trị của Người từ khi ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc đến quá trình xây dựng một xã hội mới ở Việt Nam.

2.1.2.2. Khái niệm Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

Để có thể nhận diện một cách đầy đủ, toàn diện và thấu triệt về chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh cần làm rõ logic cốt lõi theo vấn đề đi từ; Chính trị; tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh; và chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh:

Một là, khái niệm Chính trị: Giáo trình Chính trị học do Viện Chính trị học biên soạn đưa ra định nghĩa: chính trị *“là toàn bộ những hoạt động của các chủ thể quyền lực (các giai cấp, các nhóm, các cá nhân...) nhằm giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước; là sự tham gia của người dân vào công việc của nhà nước”*.

Hai là, khái niệm Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh: *Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm phản ánh những vấn đề cơ bản của hiện thực chính trị Việt Nam, các mối quan hệ giữa các giai cấp, các dân tộc, quốc gia - dân tộc xoay quanh vấn đề giành, giữ, tổ chức và thực thi quyền lực chính trị, vì lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam.*

Ba là, khái niệm Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là hệ thống các quan điểm đề cao tính dân tộc, yếu tố dân tộc, quyền và lợi ích dân tộc, được thống nhất từ trong tư duy đến hành động chính trị của Người và được biểu hiện trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh trên các phương diện về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản, về Nhà nước, về đại đoàn kết dân tộc và quan hệ quốc tế; góp phần bổ sung, phát triển lý luận về chủ

nghĩa dân tộc, định hướng giải quyết vấn đề chủ nghĩa dân tộc trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Khái niệm chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh bao hàm những nội dung chính:

1. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là một chỉnh thể các quan điểm, tư tưởng đề cao tính dân tộc, yếu tố dân tộc, quyền và lợi ích dân tộc

2. Chủ nghĩa dân tộc được thống nhất từ trong tư duy đến hành động chính trị của Người.

3. Về nội dung, chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh thể hiện rõ ở: (i) chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng về mục tiêu của cách mạng Việt Nam - độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội - điều kiện đảm bảo cho quyền, lợi ích và sự phát triển của dân tộc; (ii) chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng tiêu biểu cho trí tuệ, lương tâm, danh dự của dân tộc; (iii) chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước kiểu mới của dân, do dân, vì dân, mang tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc; (iv) chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc - yếu tố then chốt quyết định sự tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam; (v) chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế.

2.2. CƠ SỞ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh được hình thành dựa trên cả những cơ sở lý luận và thực tiễn, cả những cơ sở khách quan và chủ quan:

2.2.1. Cơ sở lý luận

2.2.1.1. Chủ nghĩa dân tộc Việt Nam

Chủ nghĩa dân tộc truyền thống và tư tưởng về chủ nghĩa dân tộc của các nhà cách mạng tiền bối như Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đã ảnh hưởng rất lớn đến Hồ Chí Minh, đồng thời, Người đã vượt qua được những hạn chế của các nhà cách mạng tiền bối và đương thời để tìm ra con đường cách mạng đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

2.2.1.2. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị thế giới

Tìm hiểu, nghiên cứu chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị thế giới, Hồ Chí Minh nhìn thấy những ưu điểm và hạn chế trong tư tưởng về chủ nghĩa dân tộc của các nhà tư tưởng ở phương Tây và phương Đông.

2.2.1.3. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Mác - Lênin

Nắm bắt những chỉ dẫn của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa dân tộc, cùng với những hiểu biết sâu sắc thực tiễn vấn đề dân tộc và tư duy độc lập, giàu tính sáng tạo, Hồ Chí Minh đã đưa ra những luận điểm mới mẻ phù hợp với điều kiện cách mạng ở một dân tộc thuộc địa.

Từ một người yêu nước, tiếp thu lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã có những nhận định xác đáng về chủ nghĩa dân tộc truyền thống, đánh giá đúng đắn về mặt tích cực cũng như điểm hạn chế trong tư tưởng về chủ nghĩa dân tộc của văn hóa phương Đông và phương Tây. Hồ Chí Minh phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong thời đại mới: chủ nghĩa dân tộc được đặt trên lập trường giai cấp vô sản và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.2.2. Cơ sở thực tiễn

Hồ Chí Minh và chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị của Người cũng được hình thành dựa trên những điều kiện thực tiễn nhất định của Việt Nam và thế giới.

2.2.2.1. Thực tiễn chủ nghĩa dân tộc Việt Nam

Những điều kiện lịch sử Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã ảnh hưởng đến việc hình thành chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh. Thứ nhất, thực dân Pháp xâm lược và thống trị Việt Nam. Thứ hai, sự phát triển của các phong trào dân tộc chủ nghĩa theo các khuynh hướng khác nhau.

2.2.2.2. Thực tiễn chủ nghĩa dân tộc trên thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là sản phẩm của dân tộc, của cách mạng Việt Nam, mà còn chịu sự chi phối của những bối cảnh thế giới. Thứ nhất, sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc bành trướng dẫn đến việc đẩy mạnh xâm lược thuộc địa và xác lập được sự thống trị trên phạm vi thế giới của chủ nghĩa đế quốc. Thứ hai, Cách mạng Tháng Mười Nga (1917) thành công đã đánh thức toàn nhân loại, thôi thúc mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng

của các dân tộc trên thế giới. Thứ ba, sự ra đời của Quốc tế Cộng sản gắn kết phong trào giải phóng dân tộc ở thuộc địa với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Tình hình quốc tế nói trên đã tác động, chi phối rất lớn đến bước đường hoạt động thực tiễn cũng như sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, Người đã quyết định đi theo V.I.Lênin, đi theo Quốc tế cộng sản, theo con đường của Cách mạng Tháng Mười, đặt tương lai của dân tộc trong tương lai chung của giai cấp vô sản và nhân dân bị áp bức trên toàn bộ hành tinh.

2.2.3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh

2.2.3.1. Phẩm chất và trí tuệ của Hồ Chí Minh

Sự hình thành những quan điểm về chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh không thể thiếu vai trò của nhân tố chủ quan - những phẩm chất nổi trội cả về đạo đức và trí tuệ của Người. Nhân tố chủ quan, xét đến cùng, thực sự là nhân tố quyết định đến sự hình thành chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị của Hồ Chí Minh. Trong đó, trực tiếp tác động đến sự hình thành đó có các nhân tố nổi bật sau: Trước hết, đó là tấm lòng yêu nước, thương dân sâu sắc của Hồ Chí Minh. Thứ hai, đó là trí tuệ mẫn tiệp, tư duy độc lập, sáng tạo, ham học hỏi, giàu tính phê phán của Hồ Chí Minh. Thứ ba, Hồ Chí Minh là người có ý chí và nghị lực phi thường.

2.2.3.2. Trải nghiệm thực tiễn chính trị của Hồ Chí Minh

Những năm tháng hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã chịu đựng từng bước vượt qua những hoàn cảnh khó khăn, khắc nghiệt tưởng chừng không thể vượt qua được bởi cả điều kiện công việc, cả sự nghi ngờ, hiểu lầm của chính những người đồng chí. Chính những trải nghiệm đó đã giúp Hồ Chí Minh rút ra được những kinh nghiệm cho hoạt động cách mạng trong những giai đoạn sau này, hun đúc nên bản lĩnh của một nhà hoạt động cách mạng chuyên nghiệp. Nhờ vậy, Hồ Chí Minh đã trở thành một trong số ít những chiến sĩ cách mạng giàu kinh nghiệm thực tiễn nhất của phong trào đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa trong thế kỷ XX.

Chương 3

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

3.1. NỘI DUNG CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

3.1.1. Biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc

3.1.1.1. Độc lập dân tộc là vấn đề trên hết, trước hết

Dân tộc, giai cấp, con người là ba mối quan tâm lớn trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, song đối với các dân tộc thuộc địa, Người xác định ưu tiên giải quyết vấn đề dân tộc lên trên hết, trước hết. Thực tế của các dân tộc thuộc địa nói chung và dân tộc Việt Nam nói riêng đã cho thấy, mất quyền dân tộc thì sẽ mất tất cả, đất nước không thể phồn vinh, dân tộc không thể phát triển, nhân dân không thể có cơm no, áo ấm và cuộc đời hạnh phúc. Do đó, muốn giải phóng một cách triệt để giai cấp, xã hội và con người, thì trước hết phải giành cho được độc lập dân tộc.

3.1.1.2. Xác định vấn đề quyền dân tộc - nội dung cốt lõi của chủ nghĩa dân tộc ở một nước thuộc địa

Hồ Chí Minh hiểu rõ nguyên nhân của những đau khổ đang diễn ra trên chính dân tộc mình cũng như các dân tộc thuộc địa khác là bởi mất đi quyền dân tộc. Chính vì vậy, quyền dân tộc là vấn đề luôn được đặt lên hàng đầu trong tâm trí, trong mục tiêu chính trị của Hồ Chí Minh. Người đề cao quyền bình đẳng và độc lập dân tộc với những nội dung cụ thể: thứ nhất, độc lập dân tộc phải là độc lập hoàn toàn, triệt để trên tất cả các lĩnh vực; thứ hai, độc lập và bình đẳng dân tộc gắn với quyền tự quyết dân tộc; thứ ba, thực hiện quyền dân tộc gắn liền với đấu tranh vì chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; thứ tư, quyền dân tộc chỉ có thể có được bằng đấu tranh - đem sức ta để giải phóng cho ta.

3.1.2. Biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

Lựa chọn con đường cách mạng vô sản, Hồ Chí Minh đã mở ra con đường phát triển tốt đẹp nhất cho dân tộc Việt Nam: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội là một mô hình xã hội tốt đẹp, ở đó nhân dân lao động được làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ dân tộc mình, không bị cai trị bởi bất cứ thế lực ngoại bang hay giai cấp thống trị nào. Chủ nghĩa xã hội, đó cũng chính là cách thức tổ chức xã hội tối ưu để làm cho quốc gia - dân tộc

trường tồn, con người cá nhân và cộng đồng xã hội được phát triển tự do, toàn diện mọi khả năng, được thụ hưởng hạnh phúc vật chất, tinh thần trong một môi trường lành mạnh, tốt đẹp. Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, con người được tự do, bình đẳng, ấm no, hạnh phúc, có đủ điều kiện để phát triển toàn diện. Chủ nghĩa xã hội là một vấn đề hiện thực, xuất phát từ thực tiễn khách quan, từ đặc điểm lịch sử, văn hóa, kinh tế, xã hội của dân tộc Việt Nam, phù hợp với nhu cầu, khát vọng của nhân dân Việt Nam.

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, có không ít những luận điểm sâu sắc, đưa ra câu trả lời rõ ràng đối với những câu hỏi lớn của thời đại đặt ra: Chủ nghĩa xã hội là gì? Và xây dựng chủ nghĩa xã hội như thế nào? Có cả một hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội từ đặc trưng, phương thức, mô hình và bước đi xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đặt độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đặt cách mạng Việt Nam trong dòng chảy của cách mạng thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc và tinh thần dân tộc, đó là điểm đặc sắc trong tư duy chính trị của Hồ Chí Minh, mang đậm tinh thần dân tộc.

3.2. NỘI DUNG CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

3.2.1. Yếu tố dân tộc trong sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

Hồ Chí Minh đánh giá cao vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như vai trò của giai cấp công nhân và phong trào công nhân Việt Nam, xếp giai cấp công nhân Việt Nam vào vị trí lãnh đạo và là lực lượng nòng cốt của cách mạng. Nhưng nắm chắc tình hình xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX, nơi có số lượng công nhân rất ít, trong khi phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ. Hồ Chí Minh cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm kết hợp của ba thành tố: Chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân, và phong trào yêu nước. Như vậy, so với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã đưa thêm yếu tố phong trào yêu nước vào quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc được soi sáng bởi chủ nghĩa Mác - Lênin, cùng với thực tiễn cách mạng Việt Nam được khúc xạ qua trí tuệ sáng tạo của Hồ Chí Minh là đặc điểm xuyên suốt trong quá trình Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Việc đưa yếu tố phong trào yêu nước vào quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam chính là đưa yếu tố dân tộc vào kết hợp với yếu tố giai cấp và yếu tố thời đại mà Hồ Chí Minh tiếp thu từ chủ nghĩa Mác - Lênin.

3.2.2. Yếu tố dân tộc trong bản chất, mục tiêu, nhiệm vụ và vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam

Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa bản chất giai cấp công nhân với tính dân tộc của Đảng tạo thành bản sắc độc đáo trong quan niệm về Đảng Cộng sản của Hồ Chí Minh. Thực tiễn phong trào cách mạng Việt Nam cũng như thế giới đã kiểm chứng luận điểm gắn bó vấn đề giai cấp với vấn đề dân tộc là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với điều kiện của một nước thuộc địa, chịu sự đô hộ của chủ nghĩa đế quốc.

Vấn đề Đảng của dân tộc, của toàn dân không chỉ là vấn đề cơ sở xã hội của Đảng mà còn là tính tiên phong của Đảng. Đảng không chỉ là đội tiên phong của giai cấp công nhân, mà còn là đội tiên phong của dân tộc. Hồ Chí Minh ý thức được rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam nhất thiết phải là hiện thân của văn hóa, ý chí và quyết tâm của cả một dân tộc, đại biểu cho trí tuệ, lương tâm và danh dự của dân tộc.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời không phải chỉ vì lợi ích của giai cấp công nhân mà vì lợi ích của cả dân tộc, của toàn thể nhân dân lao động. Và Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, tồn tại là để phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam, cho nhân dân Việt Nam. Người cho rằng, nhiệm vụ của Đảng là phải cải biến vận mệnh quốc gia dân tộc, vận mệnh con người từ địa vị vong quốc nô, từ thân phận nô lệ trở thành địa vị làm chủ vận mệnh dân tộc mình, làm chủ vận mệnh của bản thân, đưa tới kỷ nguyên độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc thực sự.

Để Đảng thực sự là của nhân dân, của dân tộc, Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng phải thực sự trong sạch vững mạnh, tổ chức đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn, tự đổi mới, cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

3.3. NỘI DUNG CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC

3.3.1. Nhà nước mới phải là sự phủ định mô hình nhà nước thực dân - phong kiến, mang tính dân tộc sâu sắc

Vấn đề cơ bản của cuộc cách mạng ở một nước thuộc địa và phong kiến như Việt Nam là đánh đổ chính quyền thực dân - phong kiến, thiết lập nên một nhà nước mới của người Việt Nam, đảm bảo độc lập dân tộc, lợi ích cho Tổ quốc và nhân dân Việt Nam.

Trên hành trình đấu tranh giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh đã sớm quan tâm đến mô hình chính quyền sau khi cách mạng thắng lợi. Tháng 8/1945 dưới sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản, nhân dân Việt Nam đã đứng lên đấu tranh giành độc lập, lật đổ chế độ phong kiến hàng ngàn năm, xây dựng chế độ dân chủ cộng hòa của toàn thể nhân dân Việt Nam. Quyền làm chủ của nhân dân không phải là những quan niệm đạo đức trừu tượng, không chỉ thể hiện ở những lời tuyên bố, mà nó phải được hiện thực hóa bằng Hiến pháp và pháp luật.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền lực tối cao của xã hội nói chung, nhà nước nói riêng thuộc về nhân dân với tư cách là cộng đồng quốc gia - dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, cộng đồng người cùng sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam. Đây chính là đặc điểm quan trọng của chủ nghĩa dân tộc công dân mà Hồ Chí Minh áp dụng vào quá trình thực thi quyền lực nhà nước ở Việt Nam.

3.3.2. Yếu tố của dân, do dân, vì dân; yếu tố dân tộc phải được thể hiện đậm nét trong tổ chức và hoạt động của nhà nước kiểu mới

Sau khi giành được độc lập, lật đổ chế độ phong kiến Hồ Chí Minh đã trực tiếp chỉ đạo, xây dựng một tổ chức bộ máy nhà nước mang tính dân tộc, tính nhân dân sâu sắc, được biểu hiện cụ thể trong cơ cấu thành phần của các cơ quan quyền lực nhà nước, đó là một Quốc hội của dân tộc, của nhân dân; một Chính phủ mang tính dân tộc, tính nhân dân sâu sắc. Yếu tố dân tộc còn thể hiện đậm nét trong hoạt động của nhà nước.

3.4. NỘI DUNG CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

3.4.1. Yếu tố dân tộc, tính dân tộc thể hiện trong tư tưởng về vai trò và chủ thể của khối đại đoàn kết dân tộc

Nghiên cứu lịch sử Việt Nam, Hồ Chí Minh hiểu rõ đoàn kết là lẽ sinh tồn của dân tộc. Các thế lực ngoại bang khi xâm chiếm, thống trị dân tộc khác bao giờ cũng dùng mưu ly gián, gây rối loạn tạo nguy cơ, thi hành chính sách chia để trị. Nếu trong nội bộ diễn ra sự phân tán thì sẽ dẫn đến suy yếu cộng đồng, chia cắt, tan rã một quốc gia thống nhất, làm miếng mồi béo bở cho kẻ xâm lăng. Cho nên, để dựng nước, giữ nước, thống nhất quốc gia - dân tộc thì phải kiên quyết chống chia rẽ, thực hiện đại đoàn kết mới thành công.

Hồ Chí Minh luôn gắn nhân dân với dân tộc, Tổ quốc, ai cũng có Tổ quốc, cuộc sống và vận mệnh của mỗi người dân gắn liền với vận mệnh của cả

dân tộc; vận mệnh của dân tộc lại quyết định vận mệnh của mỗi người dân. Người đã nhận thức đúng và triệt để khai thác những điểm chung của con người Việt Nam, đó là lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, khát vọng độc lập, tự do, đất nước cường thịnh có thể sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Trên cương vị là người tổ chức và lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã thể hiện trách nhiệm của người lãnh đạo, đã thấy được vai trò chủ thể của nhân dân nói chung và thái độ chính trị cũng như vai trò của từng giai cấp nói riêng, từ đó vận động, tập hợp, tổ chức khối đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam, cũng như quá trình tổ chức, xây dựng một chế độ xã hội mới.

3.4.2. Yếu tố dân tộc, tính dân tộc thể hiện trong tư tưởng về phương thức thực hiện đại đoàn kết dân tộc

Để khối đoàn kết lâu dài, bền vững, đối với mỗi đối tượng khác nhau, cần có các phương thức vận động phù hợp. Hồ Chí Minh đã phát động các phong trào thi đua, đặc biệt phải kể đến phong trào thi đua yêu nước. Người đặc biệt chú trọng tuyên truyền, vận động, tập hợp, đưa quần chúng nhân dân vào các tổ chức yêu nước, từ đó hình thành nên Mặt trận Dân tộc thống nhất, bao gồm các đảng phái, giai cấp, tầng lớp, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể, tôn giáo, trí thức yêu nước, đoàn kết thống nhất, phấn đấu vì một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, có sánh vai với các cường quốc năm châu.

3.5. NỘI DUNG CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH VỀ QUAN HỆ QUỐC TẾ

3.5.1. Yếu tố dân tộc, tính dân tộc thể hiện trong xác lập mục tiêu của quan hệ quốc tế

Trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, một mặt, Người nhấn mạnh phải đem sức ta mà giải phóng cho ta, mặt khác Người kêu gọi phải tăng cường sự đoàn kết, giúp đỡ, phối hợp nhịp nhàng cuộc đấu tranh của vô sản ở chính quốc với vô sản ở thuộc địa để tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng Việt Nam. Đồng thời, để củng cố và tăng cường đoàn kết giữa các lực lượng cách mạng thế giới đấu tranh cho những mục tiêu chung của thời đại: hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Người cho rằng, Đảng Cộng sản phải lấy toàn bộ thực tiễn của mình để chứng minh: chủ nghĩa yêu nước triệt để không thể nào tách rời với chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng.

3.5.2. Yếu tố dân tộc, tính dân tộc thể hiện trong xác lập nguyên tắc của quan hệ quốc tế

Để đạt được mục đích của mỗi dân tộc cũng như đi đến hữu nghị, hợp tác giữa các dân tộc mà không bị chệch hướng, trong quan hệ quốc tế cần phải xác định và thực hiện các nguyên tắc. Với tư cách là người đứng đầu nhà nước, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh thực hiện các nguyên tắc trong quan hệ quốc tế vừa đảm bảo lợi ích dân tộc, vừa mở rộng được khối đoàn kết quốc tế như dĩ bất biến ứng vạn biến; đoàn kết hữu nghị, hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi; tự lực cánh sinh, phát huy nội lực là chính

Chương 4

GIÁ TRỊ CỦA CHỦ NGHĨA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh được xem như là một hệ tư tưởng, triết lý về vấn đề dân tộc trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam và được biểu hiện sinh động từ trong tư duy đến hoạt động chính trị thực tiễn của Người. Có thể nói rằng, hệ thống các luận điểm đúng đắn của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh cùng với những biểu hiện cụ thể trong hành động chính trị thực tiễn của Người có giá trị vô cùng to lớn, góp phần làm phong phú thêm kho tàng lý luận về chủ nghĩa dân tộc cũng như định hướng cho quá trình giải quyết vấn đề dân tộc trên thực tế. Theo đó, giá trị của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh có thể thấy được trên các phương diện cụ thể như sau:

4.1. GÓP PHẦN BỔ SUNG, PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN VỀ CHỦ NGHĨA DÂN TỘC

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là sự kết hợp những yếu tố chủ quan của một con người thông minh, kiệt xuất với những điều kiện khách quan của gia đình, quê hương, đất nước, của các trào lưu tư tưởng tiên bộ trên thế giới, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin. Sự kết hợp đó tạo nên bản lĩnh, cốt cách riêng của Hồ Chí Minh, giúp Người vượt qua sự hạn chế của các nhà cách mạng có xu hướng tư sản đương thời, sớm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin kịp thời đáp ứng nhu cầu bức thiết của lịch sử; đưa dân tộc Việt Nam đi theo con đường giải phóng triệt để, gắn giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người.

Trên nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa dân tộc truyền thống Việt Nam và lý luận về chủ nghĩa dân tộc trên thế giới, Hồ Chí Minh có nhiều sáng tạo, đưa ra những luận điểm mới mẻ, độc đáo, tạo nên sắc thái, bản sắc chính trị của riêng mình. Người đã bổ sung, phát triển lý luận về chủ nghĩa dân tộc trên các phương diện chủ yếu: thứ nhất, bổ sung, phát triển lý luận về quyền dân tộc; thứ hai, bổ sung, phát triển quan điểm về chủ nghĩa dân tộc chống thực dân, giải phóng dân tộc thuộc địa; thứ ba, bổ sung, sáng tạo những luận điểm đề cao tính dân tộc, yếu tố dân tộc trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị

4.2. GÓP PHẦN KHƠI DẬY VÀ PHÁT HUY CHỦ NGHĨA DÂN TỘC CHÂN CHÍNH TRONG THỰC TIỄN ĐẤU TRANH VÌ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH DÂN TỘC

4.2.1. Đối với thực tiễn đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam

Từ thang giá trị truyền thống của chủ nghĩa dân tộc Việt Nam và đòi hỏi của thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã giải quyết một cách sáng tạo vấn đề giải phóng dân tộc, bảo vệ quyền, lợi ích dân tộc trên cả phương diện lý luận và hoạt động thực tiễn phù hợp với điều kiện Việt Nam và theo đúng xu thế thời đại. Người đã khơi dậy được nguồn động lực mạnh mẽ nhất của dân tộc, huy động được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, động viên toàn dân cùng nhau vừa kháng chiến, vừa kiến quốc trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược, vừa làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam vừa quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc trong thời kỳ đấu tranh chống đế quốc Mỹ. Đồng thời, Người tích cực thực hiện các hoạt động ngoại giao và đã giành được sự ủng hộ vô cùng to lớn của nhân dân thế giới đối với cách mạng Việt Nam, tạo nên thế và lực tổng hợp để cách mạng Việt Nam đạt được mục tiêu.

4.2.2. Đối với thực tiễn phong trào đấu tranh vì quyền và lợi ích của các dân tộc trên phạm vi thế giới

Hồ Chí Minh yêu đất nước của mình nhưng tôn trọng độc lập của tất cả các dân tộc khác, yêu dân tộc mình đồng thời cũng yêu cả nhân loại. Người đấu tranh không chỉ vì quyền lợi của dân tộc mình mà còn cho tất cả các dân tộc bị áp bức, đấu tranh chống lại những bất công trên thế giới. Trong bối cảnh các cuộc cách mạng thế kỷ XX, cách mạng Việt Nam với những chiến thắng lịch sử trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đã để lại

những bài học kinh nghiệm sâu sắc cho các dân tộc thuộc “thế giới thứ ba” trong cuộc chiến đấu chống chủ nghĩa thực dân, góp phần đẩy lùi và làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc. Dân tộc Việt Nam là dân tộc đi tiên phong trong thế kỷ phi thực dân hóa. Và người dẫn dắt, đồng hành cùng dân tộc tiên phong đó là lãnh tụ Hồ Chí Minh.

4.3. GÓP PHẦN ĐỊNH HƯỚNG QUÁ TRÌNH PHÁT HUY CHỦ NGHĨA DÂN TỘC CHÂN CHÍNH Ở VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

4.3.1. Những nhân tố tác động đến việc phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính của Việt Nam hiện nay

4.3.1.1. Nhân tố quốc tế

Sau hơn 30 năm kể từ khi chiến tranh lạnh kết thúc, với sự sụp đổ của Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, thế giới đã và đang trải qua thời kỳ có nhiều biến động nhanh chóng và phức tạp. Đến nay, về tổng thể, có thể nói hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là nguyện vọng, mục tiêu và động lực phấn đấu lâu dài, xuyên suốt của đa số các quốc gia và cộng đồng quốc tế, tuy nhiên, nhiều rủi ro đang thách thức, thậm chí đe dọa các xu thế “hòa bình”, “hợp tác” và “phát triển” cả ở khu vực và trên thế giới, có thể kể đến như tác động của toàn cầu hóa; sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, cực đoan; biến động trong quan hệ quốc tế; những mối đe dọa an ninh phi truyền thống. Những đặc điểm trên đã, đang và sẽ tác động sâu sắc đến trật tự kinh tế, an ninh, chính trị, pháp luật thế giới, gia tăng nguy cơ đe dọa hòa bình, ổn định và phát triển ở các khu vực và trên thế giới. Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ từ bối cảnh chung đó.

4.3.1.2. Nhân tố trong nước

Bên cạnh tình hình quốc tế, những nhân tố trong nước ảnh hưởng đến việc phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính bao gồm cả yếu tố thuận lợi và khó khăn. Trong đó, mặt thuận lợi là Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh để giải quyết vấn đề chủ nghĩa dân tộc trong bối cảnh tình hình mới. Đảng luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, giải quyết hài hòa mối quan hệ dân tộc - giai cấp, dân tộc - quốc tế. Bên cạnh đó là những thành tựu của quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Tuy nhiên, *những khó khăn, thử thách vẫn còn tồn tại như* những nhận thức chưa đúng về vấn đề lợi ích quốc gia - dân tộc, hay những tư tưởng chủ nghĩa dân tộc cực đoan cũng đã xuất

hiện; sự chống phá của các thế lực thù địch lợi dụng nhiều chiêu bài như: “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” và cả sự tha hóa của một số cán bộ, đảng viên để ra sức xuyên tạc, bôi nhọ bản chất chế độ; và những tranh chấp xoay quanh vấn đề về chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải trong những năm gần đây.

Những khó khăn, thách thức đó đã và đang đặt ra yêu cầu mới, đòi hỏi sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị, sự tham gia của toàn thể nhân dân, tiếp tục có những định hướng đúng đắn để giúp dân tộc ta vượt qua khó khăn, nắm bắt thời cơ, đưa đất nước vươn mình phát triển hơn nữa.

4.3.2. Định hướng quá trình phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Việt Nam sau gần 40 năm đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn với những bước tiến dài chưa từng có trong lịch sử dân tộc. Những kết quả đạt được là kết tinh lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sức sáng tạo, tinh thần đổi mới và khát vọng phát triển đất nước. Tuy nhiên, đất nước cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Để hoàn thành được mục tiêu đó, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải tiếp tục kế thừa, vận dụng và phát triển chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh để tiếp tục phát huy chủ nghĩa dân tộc chân chính trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay, điều này đòi hỏi phải quán triệt những vấn đề lớn sau: thứ nhất, giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; thứ hai, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thứ ba, phát huy chủ nghĩa yêu nước, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thứ tư, mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế với tinh thần “là bạn với tất cả các nước”, trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng độc lập, tự chủ, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc.

KẾT LUẬN

Chủ nghĩa dân tộc là thuật ngữ có nhiều cách hiểu và định nghĩa khác nhau. Vấn đề dân tộc, chủ nghĩa dân tộc không phải là vấn đề mới nhưng đóng một vai trò quan trọng đối với xã hội hiện đại.

Hồ Chí Minh sớm có ý thức rõ ràng về vị trí, vai trò, sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc, Người đánh giá cao vai trò của chủ nghĩa dân tộc, coi đó là động lực lớn của các dân tộc bị áp bức mà những người cộng sản cần nắm lấy và phát huy. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh đã thực sự trở thành bộ phận trọng tâm trong toàn bộ hệ thống tư tưởng chính trị của Người. Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là sự kết hợp những yếu tố chủ quan của một con người thông minh, kiệt xuất với những điều kiện thực tiễn khách quan, đồng thời kế thừa, phát triển những giá trị của văn minh nhân loại, cả dân tộc và thế giới, cả phương Đông và phương Tây.

Chủ nghĩa dân tộc Hồ Chí Minh được biểu hiện rõ nét trong tư tưởng chính trị của Người trên các các phương diện: đặt nhiệm vụ dân tộc trở thành nhiệm vụ hàng đầu đối với một dân tộc thuộc địa; đề cao các quyền cơ bản mà mỗi dân tộc cần phải có và không một dân tộc nào có quyền xâm phạm; về mục tiêu của cách mạng Việt Nam sau khi giành được độc lập là đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội - con đường đi đến độc lập, tự do, phồn vinh và hạnh phúc cho dân tộc; về xây dựng một hệ thống chính trị thực sự là của dân tộc, mang đặc thù của dân tộc, và thể hiện quyền làm chủ của nhân dân; về thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc để phát huy sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc; về quan hệ quốc tế để kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh có giá trị lớn cả về mặt lý luận và thực tiễn. Về lý luận, tư tưởng của Người góp phần bổ sung, phát triển lý luận về chủ nghĩa dân tộc trong kho tàng lý luận cách mạng của thời đại. Đặc biệt, tư tưởng của Người không dừng lại ở lý thuyết mà đã làm thay đổi vận mệnh của dân tộc Việt Nam từ thân phận thuộc địa đã đánh thắng những kẻ thù xâm lược hùng mạnh, bước vào kỷ nguyên của độc lập, tự do.

Ngày nay, mặc dù bối cảnh đã khác nhiều so với thời đại mà Hồ Chí Minh sống và hoạt động, nhưng có thể thấy, chủ nghĩa dân tộc biểu hiện trong hệ thống tư tưởng chính trị của Người vẫn còn nguyên giá trị. Để giải quyết bài toán kết hợp hài hòa giữa lợi ích giữa các quốc gia - dân tộc trong tiến trình toàn cầu hóa và phát triển đất nước hướng đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh thì việc kế thừa, tiếp tục nghiên cứu, phát huy, vận dụng chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Ngô Thị Huyền Trang (2022), “Quan điểm Hồ Chí Minh về tập hợp lực lượng cách mạng và sự vận dụng của Đảng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số chuyên đề quý 1, tr.83-88.
2. Ngô Thị Huyền Trang (2023), “Giáo dục chủ nghĩa yêu nước truyền thống cho sinh viên các trường đại học ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 3, tr.52-56.
3. Ngô Thị Huyền Trang (2023), “Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo và phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về dân tộc và chủ nghĩa dân tộc”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, số chuyên đề 1, tr.1-5.
4. Lại Quốc Khánh, Ngô Thị Huyền Trang (2023), “The Concept of Nationalism and its Development in Vietnam”, *Journal of Law and Sustainable Development*, Volume 11, No.5.
5. Lại Quốc Khánh, Ngô Thị Huyền Trang (2023), “Discussion on the Manifestations and Propensity of Excessive Nationalism in Vietnam”, *Kurdish Studies*, Volume 11, No.2.
6. Ngô Thị Huyền Trang (2024), “Hồ Chí Minh với chủ nghĩa tam dân của Tôn Trung Sơn”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 12/08.
7. Ngô Thị Huyền Trang (2024), “Mối quan hệ giữa toàn cầu hóa và chủ nghĩa dân tộc trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 346 (11/2024), tr.34-38.